

ChromoGel™ – Ready to Use

Urine Agar

ChromoGel Urine Agar is a chromogenic medium used for the cultivation and isolation of pathogen bacteria from urine samples

Formula	g/l
Peptone	20.5
Growth factor	15
Chromogenic mix	4
Bacteriological agar	12.5
Distilled water for	1000ml
pH: 7.0 ± 0.2 at 25°C	

Preparation

The medium has been arranged in sterile petri dish with 22-24ml of medium for ready to use.

Primary packaging: cellophane wrapping

Secondary packaging: cardboard box

Quality Control (37°C-24 H)

Organism	Ref. No.	Result
S.aureus	ATCC 25923	Cream colonie
Streptococcus agalactiae	ATCC 12386	Pale turquoise colonies
E.coli	ATCC 8739	Purple colonies
E.aerogenes	ATCC 13048	Metallic blue colonies
Salmonella typhimurium	ATCC 14028	Colourless colonies
Proteus mirabilis	ATCC 14153	Colourless colonies w brown halo
Pseudomonas aeruginosa	ATCC 9027	Colourless colonies
Klebsiella pneumoniae	ATCC 13883	Metallic blue colonies
Enterococcus faecalis	ATCC 29212	Blue/turquoise colonies

Storage

Store the medium tightly closed in a dry place at room temperature and use before the expiry date on the label.

Store temperature: 2-20°C

Shelf life: 120 days

Ordering information

Code	Products	Package
CGURI9010	ChromoGel™ Urine Agar (90mm)	10Plates/Box
CGURI90100	ChromoGel™ Urine Agar (90mm)	10x10Plates/Box
CGURI90120	ChromoGel™ Urine Agar (90mm)	12x10Plates/Box

ChromoGel™ – Ready to Use

Urine Agar

ChromoGel Urine Agar là môi trường sinh màu dùng nuôi cấy phân lập định danh vi khuẩn gây bệnh từ đường tiết niệu

Thành phần	g/l
Peptone	20.5
Growth factor	15
Chromogenic mix	4
Bacteriological agar	12.5
Nước cất vừa đủ	1000ml
pH: 7.0 ± 0.2 ở 25°C	

Chuẩn bị

Môi trường đã được chuẩn bị trong đĩa petri tiệt trùng với 22-24ml môi trường.

Bao bì đóng gói chính: màng cellophane chuyên dụng

Bao bì phụ : hộp giấy các tông.

Quality Control (37°C-24 H)

Organism	Ref. No.	Result
S.aureus	ATCC 25923	Cream colonie
Streptococcus agalactiae	ATCC 12386	Pale turquoise colonies
E.coli	ATCC 8739	Purple colonies
E.aerogenes	ATCC 13048	Metallic blue colonies
Salmonella typhimurium	ATCC 14028	Colourless colonies
Proteus mirabilis	ATCC 14153	Colourless colonies w brown halo
Pseudomonas aeruginosa	ATCC 9027	Colourless colonies
Klebsiella pneumoniae	ATCC 13883	Metallic blue colonies
Enterococcus faecalis	ATCC 29212	Blue/turquoise colonies

Bảo Quản:

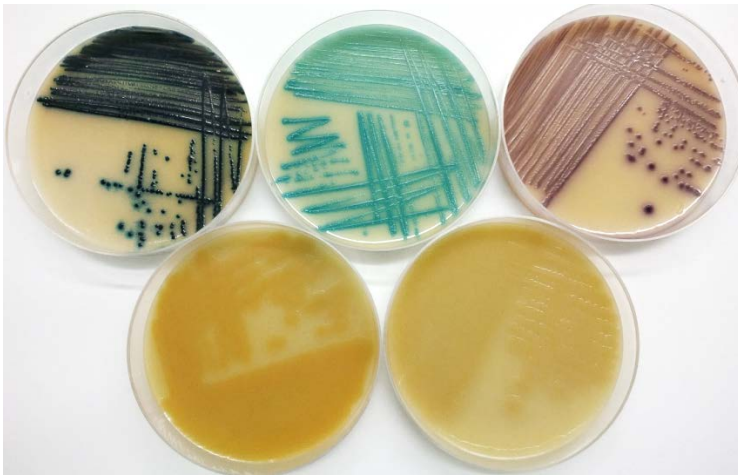
Bảo quản môi trường ở nơi khô ráo, tránh ánh sáng và sử dụng trước hạn dùng.

Nhiệt độ bảo quản: 2-20°C

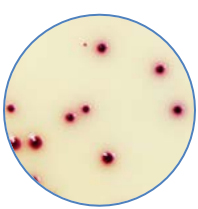
Hạn dùng kể từ ngày sản xuất: 120 ngày

Thông tin đặt hàng

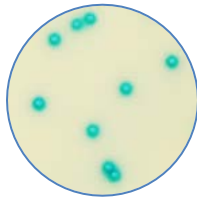
Code	Products	Package
CGURI9010	ChromoGel™ Urine Agar (90mm)	10Plates/Box
CGURI90100	ChromoGel™ Urine Agar (90mm)	10x10Plates/Box
CGURI90120	ChromoGel™ Urine Agar (90mm)	12x10Plates/Box



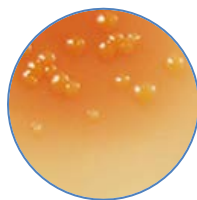
➤ Direct Identification by colour colonies



E.coli

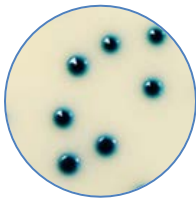


Enterococcus spp



Proteus mirabilis

➤ Identification KESC group, Staphylococcus, Streptococcus



KESC Group confirmation	Indole	Urea
<i>Klebsiella pneumoniae</i>	-	+
<i>Enterobacter cloacae</i>	-	-
<i>Serratia marcescens</i>	-	-
<i>Citrobacter koseri</i>	+	-

<i>Staph. aureus</i>	<i>Strep. agalactiae</i>	<i>P.aeruginosa</i>	<i>Salmonella spp</i>
<i>Staph latex kit (+)</i>	<i>Strep B latex kit (+)</i>	<i>Oxydase (+)</i>	<i>Sal latex kit (+)</i>

